

Lịch 2026

Năm Bính Ngọ · ngày lễ theo Bộ luật Lao động 2019 và Nghị quyết 28/2026/QH16, lịch nghỉ của công chức · tuần bắt đầu Chủ nhật

13 ngày lễ và nghỉ bù · 249 ngày công
Vòng tròn: ngày lễ, nghỉ bù · Nét đứt: tham khảo
Ồ vuông: nghỉ hoán đổi · Gạch trên: làm bù
Ồ xám: Chủ nhật, ngày lễ
Số nhỏ: âm lịch (giờ Việt Nam) · Khung: mừng 1 · Gạch dưới: rằm

Tháng 1							21 ngày công
tháng Mười Một 20/12-18/1 · tháng Chạp từ 19/1							
CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
				① 13	② 14	3 15	
4	5	6	7	8	9	10	
16	17	18	19	20	21	22	
11	12	13	14	15	16	17	
23	24	25	26	27	28	29	
18	19	20	21	22	23	24	
30	1/12	2	3	4	5	6	
25	26	27	28	29	30	31	
7	8	9	10	11	12	13	

Tháng 2							15 ngày công
tháng Chạp 19/1-16/2 · tháng Giêng Bính Ngọ từ 17/2							
CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
1	2	3	4	5	6	7	
14	15	16	17	18	19	20	
8	9	10	11	12	13	14	
21	22	23	24	25	26	27	
15	16	17 1/1	18	19	20	21	
28	29	30	1	2	3	4	5
22	23	24	25	26	27	28	
6	7	8	9	10	11	12	

Tháng 3							22 ngày công
tháng Giêng Bính Ngọ 17/2-18/3 · tháng Hai từ 19/3							
CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
1	2	3	4	5	6	7	
13	14	15	16	17	18	19	
8	9	10	11	12	13	14	
20	21	22	23	24	25	26	
15	16	17	18	19	20	21	
27	28	29	30	1/2	2	3	
22	23	24	25	26	27	28	
4	5	6	7	8	9	10	
29	30	31					
11	12	13					

Tháng 4							20 ngày công
tháng Hai 19/3-16/4 · tháng Ba từ 17/4							
CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
			1	2	3	4	
			14	15	16	17	
5	6	7	8	9	10	11	
18	19	20	21	22	23	24	
12	13	14	15	16	17	18	
25	26	27	28	29	1/3	2	
19	20	21	22	23	24	25	
3	4	5	6	7	8	9	
26	27	28	29	30			
10	11	12	13	14			

Tháng 5							20 ngày công
tháng Ba 17/4-16/5 · tháng Tư từ 17/5							
CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
					① 15	2	
					16		
3	4	5	6	7	8	9	
17	18	19	20	21	22	23	
10	11	12	13	14	15	16	
24	25	26	27	28	29	30	
17	18	19	20	21	22	23	
1/4	2	3	4	5	6	7	
24	25	26	27	28	29	30	
8	9	10	11	12	13	14	
31							
15							

Tháng 6							22 ngày công
tháng Tư 17/5-14/6 · tháng Năm từ 15/6							
CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
	1	2	3	4	5	6	
	16	17	18	19	20	21	
7	8	9	10	11	12	13	
22	23	24	25	26	27	28	
14	15	16	17	18	19	20	
29	1/5	2	3	4	5	6	
21	22	23	24	25	26	27	
7	8	9	10	11	12	13	
28	29	30					
14	15	16					

Tháng 7							23 ngày công
tháng Năm 15/6-13/7 · tháng Sáu từ 14/7							
CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
			1	2	3	4	
			17	18	19	20	
5	6	7	8	9	10	11	
21	22	23	24	25	26	27	
12	13	14	15	16	17	18	
28	29	1/6	2	3	4	5	
19	20	21	22	23	24	25	
6	7	8	9	10	11	12	
26	27	28	29	30	31		
13	14	15	16	17	18		

Tháng 8							21 ngày công
tháng Sáu 14/7-12/8 · tháng Bảy từ 13/8							
CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
						1	
						19	
2	3	4	5	6	7	8	
20	21	22	23	24	25	26	
9	10	11	12	13	14	15	
27	28	29	30	1/7	2	3	
16	17	18	19	20	21	22	
4	5	6	7	8	9	10	
23	24	25	26	27	28	29	
11	12	13	14	15	16	17	
30	31						
18	19						

Tháng 9							20 ngày công
tháng Bảy 13/8-10/9 · tháng Tám từ 11/9							
CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
		① 20	② 21	3	4	5	
		22	23	24	25	26	
6	7	8	9	10	11	12	
25	26	27	28	29	1/8	2	
13	14	15	16	17	18	19	
3	4	5	6	7	8	9	
20	21	22	23	24	25	26	
10	11	12	13	14	15	16	
27	28	29	30				
17	18	19	20				

Tháng 10							22 ngày công
tháng Tám 11/9-9/10 · tháng Chín từ 10/10							
CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
				1	2	3	
				21	22	23	
4	5	6	7	8	9	10	
24	25	26	27	28	29	1/9	
11	12	13	14	15	16	17	
2	3	4	5	6	7	8	
18	19	20	21	22	23	24	
9	10	11	12	13	14	15	
25	26	27	28	29	30	31	
16	17	18	19	20	21	22	

Tháng 11							20 ngày công
tháng Chín 10/10-8/11 · tháng Mười từ 9/11							
CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
1	2	3	4	5	6	7	
23	24	25	26	27	28	29	
8	9	10	11	12	13	14	
30	1/10	2	3	4	5	6	
15	16	17	18	19	20	21	
7	8	9	10	11	12	13	
22	23	24	25	26	27	28	
14	15	16	17	18	19	20	
29	30						
21	22						

Tháng 12							23 ngày công
tháng Mười 9/11-8/12 · tháng Mười Một từ 9/12							
CN	T2	T3	T4	T5	T6	T7	
		1	2	3	4	5	
		23	24	25	26	27	
6	7	8	9	10	11	12	
28	29	30	1/11	2	3	4	
13	14	15	16	17	18	19	
5	6	7	8	9	10	11	
20	21	22	23	24	25	26	
12	13	14	15	16	17	18	
27	28	29	30	31			
19	20	21	22	23			

Ngày lễ

- ① T5 1/1
- ② T6 2/1
- 10 T7 10/1
- 16 T2 16/2
- 17 T3 17/2
- 18 T4 18/2
- 19 T5 19/2
- 20 T6 20/2
- 26 CN 26/4
- Tết Dương lịch
- Nghỉ hoán đổi Tết Dương lịch (tham khảo)
- Làm bù Tết Dương lịch (tham khảo)
- Tết Nguyên đán (tham khảo)
- Tết Nguyên đán (tham khảo)
- Tết Nguyên đán (tham khảo)
- Tết Nguyên đán (tham khảo)
- Tết Nguyên đán (tham khảo)
- Giỗ Tổ Hùng Vương

- 27 T2 27/4
- 30 T5 30/4
- ① T6 1/5
- 22 T7 22/8
- 31 T2 31/8
- ① T3 1/9
- ② T4 2/9
- 24 T3 24/11
- Nghỉ bù Giỗ Tổ Hùng Vương
- Ngày Chiến thắng
- Ngày Quốc tế Lao động
- Làm bù Quốc khánh (tham khảo)
- Nghỉ hoán đổi Quốc khánh (tham khảo)
- Quốc khánh (tham khảo)
- Quốc khánh
- Ngày Văn hóa Việt Nam